

LÊ BẢO TỊNH BAN MÊ THUỘT



**THI ANH ILÊ
CẦU NGUYỆN
TÂM TÌNH
THÁNG BA
19-03-2020**

- Lưu hành nội bộ -

TÂM TÌNH THÁNG BA

Tháng Ba -2020

Tháng Hai, cả thế giới chật vật chống chọi với đại dịch Covid-19. Nhiều Giáo hội Công giáo tại châu Á -nhất là Trung Quốc- đã ngưng các hoạt động quy tụ đông người, bao gồm cả Thánh Lễ. Tại Ban Mê Thuột, các lễ hội đều bãi bỏ, các trường học đóng cửa, mọi sinh hoạt bị xáo trộn,...

Tháng Ba về, mang theo tâm tình Mùa Chay Thánh, mời gọi cầu nguyện theo ý Đức Giáo hoàng: Cầu cho người Công giáo tại Trung Quốc luôn luôn trung thành với Tin Mừng và ngày càng hợp nhất hơn.

Giáo Hội cũng dành riêng tháng Ba để kính Thánh Giuse. Thánh Giuse là Bỏn Mạng và gương mẫu của giới lao động và gia trưởng. Ngài đã sống cuộc đời lao động để nuôi sống gia đình. Chính Chúa Giêsu, dù là Con Duy Nhất của Thiên Chúa, cũng được gọi là “Con của bác thợ mộc”. Vì thế, noi gương thánh Giuse, chúng ta quý trọng giá trị của lao động để nuôi sống bản thân và gia đình, thực thi bác ái đích thực và góp công vào việc kiện toàn công cuộc sáng tạo của Thiên Chúa.

Tháng Ba năm nay, Nhà họ Lê vui mừng đón nhận những hồng ân:

- Hồng ân 20 năm Linh mục Cha Phêrô Nguyễn Thành Thiện (01.3.2000).
- Hồng ân 20 năm Linh mục Cha Giuse Vũ Đức Hương (01.3.2000).

- Hồng ân 22 năm Linh mục Cha Giuse Nguyễn Ngọc Bích (12.3.1998).
- Hồng ân 22 năm Linh mục Cha Giuse Nguyễn Quốc Loan (12.3.1998).
- Hồng ân 22 năm Linh mục Cha FX. Nguyễn Ngọc Hoàng (12.3.1998).
- Hồng ân 22 năm Linh mục Cha Phaolô Nguyễn Thư Hùng (12.3.1998).
- Hồng ân 22 năm Linh mục Cha Giuse Trần Hữu Từ (12.3.1998).
- Hồng ân 22 năm Linh mục Cha GB. Nguyễn Đình Lượng (12.3.1998).
- Hồng ân 22 năm Linh mục Cha Phêrô Lưu Thọ (12.3.1998).

Ngày 19.3, lễ kính thánh Giuse, bổn mạng của Lớp Giuse.

Bổn mạng của Cha giáo Trịnh Văn Hân, Cha giáo Trần Xuân Lâm, Cha giáo Nguyễn Văn Niệm, Cha giáo Bùi Trung Phong,

Bổn mạng của Đức Cha Nguyễn Thế Phương, của Quý Cha: Bùi Công Chính, Nguyễn Kim Đăng, Nguyễn Ý Định, Lê Văn Trọng, Nguyễn Ngọc Bích, Nguyễn Văn Khánh, Trần Thế Thành, Trần Ngọc Cầu, Nguyễn Quốc Loan, Trần Hữu Từ, Vũ Đức Hương, Hoàng Kim Toan.

Bổn mạng của Quý Anh: Trần Khánh Điệp, Nguyễn Văn Kim, Vũ Đình Bình, Nguyễn Công Chính, Nguyễn Văn Dũng, Nguyễn Văn Hăng, Nguyễn Văn Hạnh, Nguyễn Văn Trung, Lê Văn La Vâng, Lê Ngọc Thái, Lê Văn Trung,...

Niềm vui nối tiếp niềm vui, ngày 25.3, lễ Truyền Tin, bổn mạng Lớp Truyền Tin. Năm nay, Lớp Truyền Tin sẽ về bên Mẹ Giang Sơn vui mừng kỷ niệm 50 năm ngày tựu trường.

Tháng Ba còn có nhiều kỷ niệm khó quên khác.

Kỷ niệm sinh nhật Cha giáo Gioan Bùi Quang Đạo (05.3.1941)

Kỷ niệm sinh nhật Cha Nguyễn Ngọc Hoàng (30.3.1959)

Kỷ niệm sinh nhật Cha Trần Hữu Từ (25.3.1959)

Kỷ niệm sinh nhật anh Hoàng Công Nga (16.3.1956)

Kỷ niệm sinh nhật anh Dom Vũ Đăng Khoa (05.3.1957)

Kỷ niệm sinh nhật anh Nguyễn Đình Hảo (28.3.195?)

Kỷ niệm sinh nhật anh Nguyễn Văn Tú (14.3.195?)

Kỷ niệm sinh nhật anh Giuse Nguyễn Văn Dũng (09.3.1959)

Kỷ niệm sinh nhật anh Trần Cao Khải (30.3.1960)

Kỷ niệm sinh nhật anh GioanKim Ngô Thanh Hóa (08.3.1960)

Kỷ niệm sinh nhật anh Giuse Lê Văn Trung (04.3.1961)

Kỷ niệm sinh nhật anh Lê Văn La Vàng (14.3.19??)

Kỷ niệm sinh nhật anh Louis Hoàng Đình Hóa (01.3.?)

Kỷ niệm sinh nhật anh Giacôbê Lê Văn Lập (14.3.1963)

Kỷ niệm sinh nhật anh GB. Nguyễn Anh Ngọc (18.3.1962)

Kỷ niệm sinh nhật anh Giuse Phạm Quang Tuệ (10.3.1963)

Tháng Ba, chúng ta cầu nguyện cho Chung viện Lê Bảo Tịnh phát triển và sản sinh những mục tử nhiệt thành, biết

chăm lo cho đoàn chiên, yêu thương và phục vụ đoàn chiên; nhất là những con chiên đau yếu, bệnh tật nơi những buôn làng xa xôi.

Chúng ta cũng cầu nguyện cho những anh em phải rời xa quê hương, rời xa Ban Mê nhưng vẫn nhớ về mảnh đất đầy nắng gió, đầy kỷ niệm thân thương.

Đồng thời, trong cơn dịch bệnh Covid-19 hiện nay, chúng ta cùng cầu nguyện:

*Lạy Thiên Chúa Ba Ngôi toàn năng
chúng con đang họp nhau cầu nguyện,
tha thiết nài xin cho cơn dịch bệnh mau chấm dứt.*

*Lạy Chúa Cha giàu lòng thương xót
xin nhìn đến nỗi thống khổ
của đoàn con trên khắp thế giới,
đặc biệt tại những nơi dịch bệnh đang hoành hành.
Xin củng cố đức tin của chúng con,
cho chúng con hoàn toàn tín thác
vào tình yêu quan phòng của Cha.*

*Lạy Chúa Giêsu là Đấng cứu độ duy nhất,
là vị lương y đầy quyền năng và lòng thương xót,
xin thương cho các bệnh nhân sớm được chữa lành,
và an ủi các gia đình đang gặp khó khăn thử thách.
Xin cho lời chúng con khiêm tốn cầu nguyện,
được chạm tới trái tim nhân lành của Chúa,
xin giảm bớt gánh nặng khổ đau,
và cho chúng con cảm nhận được bàn tay Chúa
đang ân cần nâng đỡ chúng con.*

*Lạy Chúa Thánh Thần là nguồn sức mạnh tình yêu,
xin soi sáng các vị hữu trách và những người có khả năng,*

*giúp họ sớm tìm ra phương thuốc chữa trị dịch bệnh,
xin ban cho các bác sĩ và nhân viên y tế
sức mạnh của tình thương và lòng nhiệt thành quảng đại,
luôn tận tâm tận lực phục vụ các bệnh nhân.*

*Chúng con xin trao vào đôi tay từ mẫu của Mẹ Maria,
những lời khẩn nguyện trong cơn đại nạn,
nhờ lời Đức Mẹ chuyển cầu,
xin Chúa nhận lời chúng con. Amen*

Vũ Đình Bình

Thư mời hiệp dâng Thánh lễ cầu nguyện

Tâm tình tháng Ba

*“Nhân danh Đức Kitô, chúng tôi nài xin anh em hãy làm
hoà với Thiên Chúa.” (2Cr 5,20). Đó là Chủ đề Sứ điệp
Mùa Chay 2020.*

ĐTC Phanxicô nói: “Mầu nhiệm vĩ đại về sự chết và phục
sinh của Chúa Giêsu, là mấu chốt đời sống Kitô hữu với tư
cách cá nhân cũng như cộng đoàn”. Ngài mời gọi chúng ta
sống Mùa Chay năm nay với 4 tâm tình sau đây:

- 1. Mầu nhiệm phục sinh, nền tảng của sự hoán cải***
- 2. Sự cấp thiết hoán cải***
- 3. Ý muốn mãnh liệt của Thiên Chúa đối thoại với con cái
Người***
- 4. Một sự giàu có để chia sẻ, không để dành riêng cho
mình.***

Trong Tháng Ba, ĐTC cũng mời gọi cầu nguyện cho người Công giáo tại Trung Quốc luôn luôn trung thành với Tin Mừng và ngày càng hợp nhất hơn.

Giáo Hội cũng dành riêng tháng Ba để kính Thánh Giuse. Thánh Giuse là Bỏn Mạng và gương mẫu của giới lao động và gia trưởng. Ngài đã sống cuộc đời lao động để nuôi sống gia đình. Chính Chúa Giêsu, dù là Con Duy Nhất của Thiên Chúa, cũng được gọi là “Con của bác thợ mộc”. Vì thế, noi gương thánh Giuse, chúng ta quý trọng giá trị của lao động để nuôi sống bản thân và gia đình, thực thi bác ái đích thực và góp công vào việc kiện toàn công cuộc sáng tạo của Thiên Chúa.

Trong tâm tình đó, trân trọng kính mời Đức Cha, Quý Cha và Anh Chị Em hiệp thông tham dự **Thánh lễ mừng kính Thánh Giuse**, cầu nguyện cho Gia đình Lê Bảo Tịnh, và cho mọi người sống tâm tình tươi vui, tín thác, bình tĩnh, can đảm ứng phó với virus corona.

Đặc biệt, cầu nguyện cho lớp Giuse, cầu nguyện cho Cha giáo Trịnh Văn Hân, Cha giáo Trần Xuân Lãm, Cha giáo Nguyễn Văn Niệm, Cha giáo Bùi Trung Phong; cầu nguyện cho Đức Cha Nguyễn Thế Phương, Quý Cha: Bùi Công Chính, Nguyễn Kim Đăng, Nguyễn Ý Định, Lê Văn Trọng, Nguyễn Ngọc Bích, Nguyễn Văn Khánh, Trần Thế Thành, Trần Ngọc Cầu, Nguyễn Quốc Loan, Trần Hữu Từ, Vũ Đức Hương, Hoàng Kim Toan; cầu nguyện cho Quý Anh: Trần Khánh Điệp, Nguyễn Văn Kim, Nguyễn Minh Thành, Phạm Hồng Bằng, Vũ Đình Bình, Nguyễn Công Chính, Nguyễn Văn Dũng, Nguyễn Văn Hằng, Nguyễn Văn Hạnh, Nguyễn Ngọc Tuấn, Nguyễn Văn Trung, Lê Văn La Vâng, Lê Ngọc Thái, Lê Văn Trung, và nhiều anh em khác...

Thánh lễ sẽ cử hành vào lúc **5g30 sáng thứ Năm, ngày 19.03.2020** tại **nhà nguyện Trung tâm Mục vụ** (số 01 Trần Hưng Đạo, TP.BMT) do Cha Giuse Bùi Công Chính chủ sự.

Trong Thánh lễ này, chúng ta cũng hiệp ý tạ ơn hồng ân 20 năm Linh mục (01.3.2000) Cha Phêrô Nguyễn Thành Thiện và Cha Giuse Vũ Đức Hường.

Hồng ân 22 năm Linh mục (12.3.1998) Cha Giuse Nguyễn Ngọc Bích, Cha Giuse Nguyễn Quốc Loan, Cha FX. Nguyễn Ngọc Hoàng, Cha Phaolô Nguyễn Thư Hùng, Cha Giuse Trần Hữu Từ, Cha GB. Nguyễn Đình Lượng, và Cha Phêrô Lưu Thọ.

Sau Thánh lễ, kính mời Quý Cha, Anh Chị Em và các cháu ở lại chia sẻ niềm vui với Cha chủ tế, với nhau... và với những anh kỷ niệm ngày sinh trong tháng Ba.

Trân trọng kính mời.

Nhóm Admin

THÁNH LỄ

LẠY THÁNH GIUSE

Minh Đệ



1. Lạy Thánh Giu- se vinh hiển trên nơi diệu quang. Người được Thiên
2. Lạy Thánh Giu- se khi sống trên nơi trần ai. Người hằng chiêm
3. Lạy Thánh Giu- se Cha xứng một vị hiển phụ. Bạn lành Trinh
4. Lạy Thánh Giu- se gương mẫu cho người cần lao. Mặc dù vất
5. Lạy Thánh Giu- se gương mẫu cho người đồng trinh. Lòng Người thanh



Chúa phong ban tước lộc cao sang. Nhớ khi sinh tiền Cha
ngắm Thiên Nhan Chúa Trời Ngôi Hai. Dám xin Cha lành cho
Nữ Cha nuôi Nhi Đồng Giê- su. Dám xin hộ phù diu
và Cha luôn giữ lòng thanh cao. Dám xin Cha lành thương
khiết như bông huệ, dưỡng thủy tinh. Dám xin Cha lành thương



đã giữ gìn Thánh Thất. Dám xin hộ phù đoàn con cái nơi trần gian.
chúng con rầy ở thế. Vững tin không rời và yêu Chúa chẳng hề phai.
đất kẻ làm gia trưởng. Thánh hoá gia đình và ban phúc thiêng nghìn thu.
giúp thợ thuyền lao khổ. Biết đem thanh bản dọn ngày phúc vinh đời sau.
giúp con hèn yếu đuối. Thắng mọi dục tình hầu sau đáng ơn trường sinh.



ĐK. Mừng lạy Cha chí nhân chí lành. Là bạn thanh sạch Đức Nữ



Trinh. Nhân đức Cha rạng ngời. Soi chiếu muôn nghìn đời. Nguyện cho



con noi dấu Người liên. Để sau được vinh phúc vô biên.

Ca nhập lễ

Đây là đây tở trung tín và khôn ngoan, mà Chúa đã đặt lên trông coi gia đình Người.

Bài Đọc I: 2 Sm 7, 4-5a. 12-14a. 16

“Thiên Chúa sẽ ban cho Người ngôi báu của Đavít, tổ phụ Người”.

Trích sách Samuel quyển thứ hai.

Trong những ngày ấy, Chúa phán cùng Nathan rằng: “Hãy đi nói với Đavít tôi tở Ta rằng: Khi ngày của người đã viên mãn, người sẽ yên nghỉ với các tổ phụ người; sau đó, Ta sẽ cho miêu duệ người lên kế vị và Ta sẽ làm cho triều đại người được vững bền. Chính người sẽ xây cất một ngôi nhà để kính danh Ta, và Ta sẽ làm cho ngôi báu triều đại người được củng cố đến muôn đời. Ta sẽ là Cha của người, và người sẽ là con Ta. Nhà của người và triều đại của người sẽ vững chắc đến muôn đời trước mặt Ta, ngôi báu người sẽ vững bền mãi mãi”.

Đó là lời Chúa.

Đáp Ca: Tv 88, 2-3. 4-5. 27 và 29

Đáp: Miêu duệ người tồn tại đến muôn đời

Xướng: Tôi sẽ ca ngợi tình thương của Chúa tới muôn đời; qua mọi thế hệ, miệng tôi loan truyền lòng trung thành Chúa. Vì Ngài đã phán: “Tình thương của Ta đứng vững muôn đời”; trên cõi trời cao, Ngài thiết lập lòng trung tín.

Xuống: Ta đã ký minh ước cùng người ta tuyển lựa, Ta đã thề cùng Đavít là tôi tớ của Ta rằng: “Cho tới muôn đời Ta bảo tồn miêu duệ của ngươi, và Ta thiết lập ngai báu ngươi qua muôn thế hệ”.

Xuống: Chính người sẽ thừa cùng Ta: “Chúa là Cha con, và Thiên Chúa là Đá Tảng cứu độ của con”. Đời đời Ta sẽ dành cho người lòng sủng ái, và lời ước Ta ký với người sẽ được mãi mãi duy trì.

Bài Đọc II: Rm 4, 13. 16-18. 22

“Mặc dầu tuyệt vọng, ông vẫn tin”.

Trích thư Thánh Phaolô Tông đồ gửi tín hữu Rôma.

Anh em thân mến, không phải nhờ lề luật mới có lời hứa ban cho Abraham hay dòng dõi của ông trở nên kẻ thừa kế thế gian, nhưng là nhờ sự công chính của đức tin. Vì thế, do đức tin, được coi như là theo ân sủng, lời hứa cho mọi dòng dõi được vững bền, không phải chỉ cho kẻ sinh bởi lề luật, mà còn cho kẻ sinh bởi đức tin của Abraham, tổ phụ của mọi người chúng ta, (như có lời chép rằng: Ta đã đặt ngươi làm cha nhiều dân tộc) trước mặt Thiên Chúa, Đáng ông đã tin, Đáng cho kẻ chết sống lại, và kêu gọi cái không có như có. Mặc dầu tuyệt vọng, ông vẫn tin rằng mình sẽ trở thành cha nhiều dân tộc, như có lời đã phán với ông rằng: “Dòng dõi ngươi sẽ như thế”. Vì vậy, ông đã được kể như sự công chính.

Đó là lời Chúa.

Câu Xướng Trước Phúc Âm

Lạy Chúa, phúc cho những ai ngụ nơi nhà Chúa, họ sẽ khen ngợi Chúa đến muôn đời.

PHÚC ÂM: Mt 1, 16. 18-21. 24a

“Giuse đã thực hiện như lời Thiên thần Chúa truyền”.

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh Matthêu.

Giacóp sinh Giuse là bạn của Maria, mẹ của Chúa Giêsu gọi là Đức Kitô. Chúa Kitô giáng sinh trong hoàn cảnh sau đây: Mẹ Người là Maria đính hôn với Giuse, trước khi về chung sống với nhau, đã thụ thai bởi phép Chúa Thánh Thần. Giuse bạn của bà là người công chính, không muốn tố cáo bà, nên định tâm lia bỏ bà cách kín đáo. Nhưng đang khi định tâm như vậy, thì Thiên thần hiện đến cùng ông trong giấc mơ và bảo: “Hỡi Giuse con vua Đavít, đừng ngại nhận Maria về nhà làm bạn mình, vì Maria mang thai là bởi phép Chúa Thánh Thần; bà sẽ sinh hạ một con trai mà ông đặt tên là Giêsu: vì chính Người sẽ cứu dân mình khỏi tội”. Khi tỉnh dậy, Giuse đã thực hiện như lời Thiên thần Chúa truyền.

Đó là lời Chúa.

Hoặc: Lc 2, 41-51a

“Kìa cha Con và mẹ đây đã đau khổ tìm Con”.

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh Luca.

Hằng năm cha mẹ Chúa Giêsu có thói quen lên Giêrusalem để mừng lễ Vượt Qua. Lúc bấy giờ Chúa

Giêsu lên mười hai tuổi, cha mẹ Người đã lên Giêrusalem, theo tục lệ mừng ngày lễ Vượt Qua. Và khi những ngày lễ đã hoàn tất, hai ông bà ra về, trẻ Giêsu đã ở lại Giêrusalem mà cha mẹ Người không hay biết. Tưởng rằng Người ở trong nhóm các khách đồng hành, hai ông bà đi được một ngày đàng, mới tìm kiếm Người trong nhóm bà con và những kẻ quen biết. Nhưng không gặp thấy Người, nên hai ông bà trở lại Giêrusalem để tìm Người.

Sau ba ngày, hai ông bà gặp thấy Người trong đền thờ đang ngồi giữa các thầy tiền sĩ, nghe và hỏi các ông. Tất cả những ai nghe Người nói, đều ngạc nhiên trước sự hiểu biết và những câu Người đáp lại. Nhìn thấy Người, hai ông bà ngạc nhiên, và mẹ Người bảo Người rằng: “Con ơi, sao Con làm cho chúng ta như thế? Kìa cha Con và mẹ đây đã đau khổ tìm Con”. Người thưa với hai ông bà rằng: “Mà tại sao cha mẹ tìm con? Cha mẹ không biết rằng con phải lo công việc của Cha con ư?” Nhưng hai ông bà không hiểu lời Người nói. Bấy giờ Người theo hai ông bà trở về Nadarét, và Người vâng phục hai ông bà.

Đó là lời Chúa.

Ca hiệp lễ

Hỡi người đầy tớ tốt lành và trung tín, hãy vào hưởng sự vui mừng của Chúa nơi.

Tình thương của Chúa

Phương Anh

Con sẽ ca ngợi tình thương của
 Tình thương của Chúa con sẽ hát
 Ngài suốt năm canh dài. Con sẽ ca
 ca con sẽ hát hoài con
 ngợi con sẽ ca ngợi đến muôn muôn đời.
 sẽ ca ngợi đến muôn đời.
 Con sẽ ca ngợi tình thương của Ngài đến muôn đời.
 Ta ước giao cùng người Ta tuyển chọn giữa muôn người.
 Qua bao nhiêu thời miêng con loan truyền tình Cha chẳng ngại.
 Ta đã đoan thể cùng nghĩa bực là nhà Đa vit.
 Vì Ngài đã phán: tình Ta đã ban đứng vững ngàn năm,
 Và Người đã phán rằng miếu duệ Người đứng vững ngàn năm,
 trên cõi mây trời Người đã thiết lập lòng trung thành.
 ngai báu của Người Ta đã thiết lập từ muôn đời.

Tựa Làn Trầm Hương

Đỗ Vy Hạ



1. Tựa làn trầm hương thơm bay về thiên đường.
2. Một niềm thành tâm xin dâng trọn xác hồn,
3. Hòa lời trầm ca cao bay về chín tầng.



1.2.3. Nguyện tình yêu Chúa thánh hóa cho lễ dâng.



1. Đầy bánh thơm nồng, đầy chén rượu hồng, làm thành lễ
2. Cho ước mơ hồng, đẹp lứa tuổi xuân, cuộc đời mai
3. Muôn tiếng tơ đàn, giọng hát nhịp nhàng, làm thành lễ



vật dâng về Cha chí nhân. ĐK. Chúc tụng



Ngài là Chúa tế càn khôn, Đã rộng tình nuôi



sống con từng ngày. Chúc tụng Ngài là Chúa khắp mọi



nơi, Chúc tụng Ngài mãi đến muôn muôn đời.

GIU-SE XÓM NHỎ

Ns. Phạm Đình Nhu & Nguyễn Khắc Tuấn



ĐK: Giu- se trong xóm nhỏ khó nghèo thuở xưa, miền Na- gia-



rét Thánh Gia Người vui sống. Nêu gương cho tất cả gia



đình cần lao, tình yêu tha thiết với cảnh đời đơn nghèo.



1. Cho người cha hết sức yêu mến tận tình biết nêu gương
2. Cho người thân mẫu giữ hạnh phúc gia đình sống vui theo
3. Cho đoàn thơ ấu biết tôn kính vâng lời biết noi gương



sáng chốn gia đình. Dù bao phong trần lòng được
chí hướng trung thành. Nhiệt tâm giáo dục đoàn trẻ
mến Chúa yêu người. Hồn luôn giữ gìn được mẫu



lớn sống vui vũng tay đưa thuyền qua sóng đời.
thơ ấu yêu lớn lên trong tình yêu Chúa nhiều.
hoa thánh ân xứng nên ngôi đền Chúa Thánh Thần.

MỘT VÀI TÂM TÌNH KỶ NIỆM

Hoa phượng nở sớm

Ngày 09-5-2010, Chúa nhật VI Phục sinh.

Sáng sớm hôm nay, tôi sửa soạn chuẩn bị cho thánh lễ ngày Chúa nhật của Giáo họ. Vừa ra khỏi cổng, cây phượng già căn nhà đối diện đập vào mắt tôi một màu đỏ thắm, màu đỏ của những bông hoa phượng, màu đỏ của loài hoa man mác buồn nở vào mùa hạ nắng, hoa của mùa học trò chia tay cuối sân trường; Màu hoa mà khi còn là chủng sinh tôi vẫn mong chờ khi hè về. Bài hát: “Mỗi năm đến hè lòng man mác buồn, chín mươi ngày qua chứa chan tình thương, màu hoa phượng thắm như máu con tim...” khiến người học trò cảm thấy nao nao...

Đứng nhìn màu đỏ thắm của loài hoa học trò, bỗng dưng tôi chợt nhớ đến **tổ ấm** năm xưa. Nơi ấy giờ đây không còn màu hoa phượng nữa, người ta đã phá hết để xây dựng những ngôi nhà cao tầng. Anh em chúng tôi cũng ra đi để hòa vào giòng đời, bỏ lại nơi ấy những cánh phượng hồng mang bao kỷ niệm của tuổi học trò.

Chuẩn bị dọn bàn thờ, hôm nay tôi và vài chị em trong giáo điểm đặt trên bàn thờ một giỏ hoa với rất nhiều hoa phượng như để dâng lên Chúa màu đỏ thắm của cuộc đời hôm nay không còn tuyệt vọng và khóc than nữa, có còn chăng chỉ là Thương và Nhớ.

- Thương vì có xót xa cho những lần lầm lỡ,
- Nhớ vì có mong chờ, có gửi đi và mong mỗi hồi âm.

Trên bàn thờ, cây Thánh giá rực đỏ qua ánh đèn điện chiếu xuống lăng hoa đầy phượng đỏ, những giọt sương còn đọng lại trên cánh phượng như giọt nước mắt của niềm hạnh phúc

trào dâng. Trên thập giá đổ thắm hôm nay như mời gọi chúng tôi về một chuyện tâm hồn, một chuyện tâm tình giữa chúng ta và Thiên Chúa, một tâm tình đầy “niềm thương và nỗi nhớ”.

- Thương vì đã có lỗi phạm
- Nhớ vì đã có thứ tha
- Có đau buồn mà không tuyệt vọng
- Có nước mắt nhưng hạnh phúc tràn đầy
- Có đôi chút xót xa nhưng cũng có vỗ về an ủi

Màu đỏ thắm của cây Thánh giá trên bàn thờ và giỏ hoa phượng đỏ bông cho tôi một cảm giác băng khuâng, nhớ nhung về một màu đỏ thắm cuộc đời mà tôi đã đi qua của một mùa chia tay, khi mà những cánh phượng hồng chưa kịp khoe sắc, khi mà những chú ve sầu chưa kịp chào đời để hát cho chúng tôi nghe bài ca chia tay mỗi khi hè về... Đã có một “**mùa chia ly**” khi mùa hè chưa đến, khi những cánh phượng chưa kịp nở như thế!!!

Vậy mà thắm thoát đã 35 năm..., hơn một phần ba thế kỷ!

Sáng Chúa Nhật, mùng 09-3-1975

Hôm nay là ngày Chúa nhật, như mọi ngày Chúa nhật, nhưng khác một chút là ngày hôm nay, tất cả chúng sinh được đi chơi tự do, mà ngày ấy chúng tôi gọi là: SORTI LIBRE. Tất cả đều bình thường, không ai có thể nghĩ rằng **chiến tranh đang đến...**

Sáng thứ Hai, mùng 10-3-1975

Rạng sáng ngày hôm ấy, trời còn tối lắm, không biết là đã mấy giờ rồi, chúng tôi (Đinh Ngọc Châu, Nguyễn Vĩnh Thành, Trịnh Kim Hàm và tôi) rủ nhau ra ngoài lan can nhà

phơi để nhìn về phía thị xã Banmêthuột, nơi đó ánh chớp lóe sáng liên hồi hòa lẫn cùng tiếng ùng oàng của đạn pháo. Chúng tôi bàn luận: “chắc lại pháo kích vào phi trường L.19 rồi!”

Sáng hôm đó, mọi việc vẫn diễn ra bình thường, lớp chúng tôi vẫn học 2 tiết đầu là môn Pháp văn. Đến khoảng hơn 9 giờ sáng, đã có lác đác một số người từ hướng Hòa Bình vào trong khuôn viên Chung viện để tránh bom đạn. Chúng tôi học mà mắt cứ để ra ngoài cửa sổ nhìn đoàn người kéo đến ngày càng đông. Sau hai giờ Pháp văn, Cha Giám đốc cho chúng tôi nghỉ hai giờ cuối và phân công việc cho từng lớp. Tất cả bàn ghế của các lớp được xếp lại gọn ghẽ, các chủng sinh được phân công để giúp đồng bào đến trú ngụ. Khoảng 1 giờ chiều, tiếng bom đạn nổ ngày càng gần hơn, phía bên kia đường, những khẩu đại pháo của Tiểu đoàn 230 pháo binh bắn đi liên hồi, đoàn người lánh nạn đến ngày càng đông, tất cả các phòng học đều kín người. Phía đường quốc lộ 26 đi Nha Trang, từng đoàn xe nối đuôi nhau đi tìm đường lánh nạn. Lúc này ai cũng lo lắng vì biết chiến tranh đã thực sự đến rồi. Tất cả chúng tôi, ai nấy tự thu xếp tư trang cá nhân, lớp Truyền Tin chúng tôi được Soeur Anré giao 4 túi cứu thương trong đó gồm: bông gòn, băng, thuốc đỏ và kéo... Các anh lớp trên (Vô Nhiễm và Giuse) đang chuẩn bị cho một chuyến đi về hướng Phước An, còn một số chuẩn bị đi về một hướng khác. Càng về chiều, tiếng đạn nổ càng gần, phần nhiều tập trung ở phía rừng cao su và Trung tâm thực nghiệm. Cũng chiều hôm ấy, một quả đạn pháo đã nổ trong khuôn viên của Chung viện (phía sau, giữa nhà máy phát điện và nhà máy cung cấp nước của Chung viện). Đến chiều, tất cả chủng sinh đều tập trung về tiền sảnh của chung viện và chia nhau vào phòng của cha Đậu, cha Toàn, cha Đạo, một số vào trong nhà W.C ở sát phòng cha Đạo, còn một số vào nhà kho dưới chân

cầu thang. Tôi, anh Châu và anh Thành (lớp Truyền Tin) thì vào trong phòng khách của các cha... Tối hôm ấy, tiếng súng không còn gay gắt như buổi chiều nữa, chỉ có tiếng hú của những viên đại pháo bay qua đầu. Một đêm yên lặng, một đêm nặng nề trôi qua...

Sáng thứ Ba, ngày 11-3-1975

Sáng hôm ấy, mọi sự vẫn bình thường như không có gì xảy ra, chúng tôi còn kéo nhau lên sân thượng để xem súng đại bác của Tiểu đoàn 230 bắn qua phía trường Nông Lâm Súc và Trung tâm thực nghiệm, xem cảnh xe và người nối đuôi nhau trên quốc lộ 26A chạy về hướng Nha Trang... Nhưng đến khoảng 08 giờ, các loại súng thì nhau lên tiếng. Trên trời đã xuất hiện 1 chiếc L.19 và 2 chiếc oanh tạc cơ A.37. Tất cả đều hoảng hốt, chúng tôi vội vàng chen nhau chạy xuống cầu thang và về chỗ của mình ở tầng dưới.

Trong phòng khách của các cha, 3 anh em còn giành nhau khe cửa sổ để nhìn ra ngoài ngã ba nơi có hai chiếc xe tăng đang đứng ở đó, có một vài người lính trên xe tăng nhảy xuống xe và trèo qua hàng rào. Súng đại liên trên chiếc xe tăng bắn thẳng vào chủng viện. Sợ quá, chúng tôi nhào về chỗ cũ (bức tường sát hành lang) và nằm im (tôi nằm trên cùng, kế đến là Đinh Ngọc Châu, dưới cùng là Nguyễn Vĩnh Thành). Vừa nằm xuống, Châu nói: “Chắc là chết rồi, tụi mình lần hạt cầu xin Đức Mẹ đi”. Thế là chúng tôi cùng nhau lần chuỗi mân côi, thật ra miệng thì đọc nhưng đầu óc, tâm trí thì ở đâu đâu cũng không biết nữa. (lúc này khoảng 9 giờ hay 10 giờ sáng). Bỗng ngoài hành lang có tiếng hét thật to: “Xin đừng bắn! ở đây chỉ là học sinh”, và hầu như đồng loạt, chúng tôi hô theo “Xin đừng bắn! ở đây là học sinh”. Và như để trả lời chúng tôi, 2 tiếng nổ liên tiếp UỖNH...UỖNH... Một đám bụi màu cam mù mịt xen lẫn với một mùi khen khét trùm hết căn

phòng. Tai tôi ù đi, không thở được. Tôi ngất đi và không biết gì nữa... và cũng không hiểu tại sao tôi tỉnh lại được. Mờ mắt ra, tôi nhìn thấy một đồng gạch vụn, nền nhà phủ một lớp bụi dày, bộ bàn ghế salon bị lật đổ, gãy nát. Ngoài tiền sảnh, mọi người ào ào chạy ra ngoài sân banh, nhìn xuống dưới không thấy Châu và Thành đâu cả. Tôi vội vàng choàng túi cứu thương qua vai, đứng lên và chạy ra ngoài (cho đến lúc này tôi vẫn chưa biết mình bị thương). Mới đứng lên, chân phải của tôi đã khụy xuống và tôi cảm thấy đau ở phần mông, ngoái đầu nhìn lại, tôi thấy chỗ mình nằm có máu, đưa bàn tay sờ đùi thấy ướt, lúc này tôi biết mình đã bị thương. Cố nhào ra được đến cửa, mắt tôi tối sầm lại và cũng không biết mình ra được ngoài sân banh bằng cách nào.

Khi tỉnh lại, tôi thấy mình đang nằm ở ngoài sân banh cùng với tất cả anh em. Phía trước và xung quanh là những người lính đội nón cối, tay cầm súng chĩa thẳng vào chúng tôi mặt đờ đờ sát khí miệng quát nạt những ngôn từ tục tĩu. Phía bên ngoài hàng rào của Chung viện (ngay ở ngã ba) hai chiếc xe tăng T.54 đang đứng sừng sững, trên xe lộ nhỏ những bóng người lính mặc áo xanh, nòng súng của chiếc xe tăng quay ngang, quay dọc, có lúc lại chĩa cả vào đám người vô tội đang nằm ở sân banh. Trên bầu trời, 1 chiếc L.19 và 2 chiếc oanh tạc cơ A.37 vẫn bay những vòng tròn trên bầu trời trong xanh của cái nắng tháng 3 một cách bình thản.

Bỗng nhiên, một vệt khói xanh được bắn ra từ chiếc máy bay L.19, hai chiếc A.37 đổi hướng, bay vút lên cao hơn và từ hướng thị xã Banmethuot chúng lao thẳng về phía chúng tôi, một chiếc bay qua đầu chúng tôi, chúng bay quá thấp, tiếng động cơ và tiếng rít của máy bay nghe lạnh cả người, tất cả chúng tôi nằm úp mặt xuống. “Chắc là chết!” - Tôi thầm nghĩ. Nhưng không có gì, chúng tôi lại ngẩng đầu lên. Lại

một chiếc thứ hai lao xuống, từ bụng chiếc máy bay này nhả ra hai quả bom đen trùi trùi, chúng cứ thế bay xuống... Hai quả bom ngày càng to dần lên, lù lũi bay thẳng về phía chúng tôi đang nằm. Tiếng la ó, tiếng hét thất thanh, tiếng khóc của trẻ con, tiếng chửi rủa của những người lính. Đoàn người nhón nháo hẳn lên, kẻ nằm úp mặt xuống đất, người chồm lên, kéo nhau chạy vào nhà tạo nên một quang cảnh hỗn loạn chưa từng thấy. Đủ loại súng thi nhau nhả đạn vào chiếc máy bay A.37 đang cất mình bay lên. ẦM...ẦM... Hai tiếng nổ vang trời, hai cột bụi đất bốc lên cao... May mắn thay, hai quả bom chỉ nổ ở ngoài ngã ba, nơi có hai chiếc xe tăng đang đứng. Bất chấp lời hăm dọa, nạt nộ của những người lính, không sợ cả những họng súng đang chĩa vào mình, đoàn người vùng dậy và nối đuôi nhau chạy vào khu vực nhà ăn. Và đã có tiếng súng nổ ở giữa đám đông (không biết có ai bị làm sao không?!)

Tôi đứng lên, hai bên là hai người bạn đi theo đoàn người (lúc đó tôi cũng không nhận ra ai đã đi theo tôi nữa) chạy vào trong nhà, lúc này thực sự tôi không cảm thấy đau gì hết (có lẽ mình sợ quá nên không cảm thấy đau), nhưng tôi nhận thấy máu vẫn chảy qua cái cảm giác âm ẩm ở đùi bên phải. Vào trong hành lang trước mặt nhà ăn, tôi thấy thấp thoáng bóng anh Châu (lớp Vô nhiễm) ở phía trước, một bên vai phải đầy máu, đang đi cùng với hai anh lớp trên. Khi đến cửa phòng cha Lan, tôi lại thấy cha Đậu và Hoàng Mạnh Trung đang được đặt nằm ở trước cửa. Sau đó, anh Châu nằm ở đó cùng cha Đậu và anh Trung để chăm sóc vì vết thương quá nặng, còn tất cả bị lừa ra sau vườn cao su (phía sau chủng viện). Ra đến đây, chúng tôi tập hợp lại theo lệnh của quân giải phóng, và sau đó lại là một cuộc thanh lọc. Tất cả những ai có thân hình lớn một chút được tách riêng ra, những ai nhỏ hơn thì được dồn sang một bên. (Lúc này tôi mới gặp được

Nguyễn Vĩnh Thành, nó cũng bị thương ở cổ họng, nhưng không ghê gớm lắm). Khoảng nửa giờ, họ tập hợp tất cả những ai là người lớn và dẫn đi, không biết là đưa đi đâu (sau này mới biết là anh em bị đưa vào rừng) số còn lại, họ để nằm tại chỗ, không ai quản lý và cũng không ai canh gác. Lúc này mọi người mới được nằm nghỉ một chút, và cũng lúc này, tôi mới thấy đau và nhức kinh khủng. Vết thương của tôi giật giật lên từng đợt và cứ mỗi lần như vậy tôi lại cảm thấy ấm và nóng ở một bên mông. Tôi cố nhìn xem vết thương như thế nào nhưng không tài nào nhìn được. Hỏi bạn Hải (lớp Phanxicô) thì bạn ấy lắc đầu không nói. Chúng tôi nằm như vậy đến khoảng 5 giờ chiều, nhìn quanh chẳng còn ai, đám đông bỏ đi hết, cũng không còn thấy bóng người lính nào đâu cả. Chúng tôi tự động chui qua hàng rào và trở lại Chủng viện.

Về đến nhà, tôi và Nguyễn Vĩnh Thành được đưa vào ngay trong nhà bếp của Chủng viện. Soeur Anrê, anh Thuần, anh Hảo lau rửa vết thương ngay, soeur Anrê chích cho tôi 2 ống thuốc kháng sinh (thuốc gì mà đau thế!). Nằm trên giường, ngoái đầu ra đằng sau tôi nhìn thấy ống quần bên phải của tôi đen xịt và khô cứng lại, anh Thuần phải lấy kéo cắt bỏ, xong mới làm vệ sinh vết thương được. Nằm ở trong phòng này có tôi và Vĩnh Thành, còn cha Đậu, anh Châu, Trung ròm hình như nằm bên phòng của cha Lan.

Mấy ngày sau, cha Đậu và các anh được chuyển ra Nhà thương tỉnh để trị thương... Về đến nhà, một cảm giác an bình trong sự bao bọc, chở che của các cha, các soeurs, các anh em và cả những bác giúp việc của Chủng viện nữa.

Đã lâu lắm rồi tôi chưa gặp lại Soeur Anrê, Soeur Lucie, Soeur Thiết, anh Thuần, anh Hảo và nhiều người mà suốt trong thời gian gần 2 tháng đã lo lắng, chăm sóc cho tôi như

một người cha, người mẹ, người anh, người chị... Trả ơn ư? Làm sao trả được khi sự hy sinh, chăm sóc tận tình mà tất cả mọi người đã dành cho tôi quá to lớn. Giờ đây, qua những giòng chữ này, tôi xin gửi đến tất cả quý Soeurs, các anh, các chị... lòng tri ân sâu xa, lòng biết ơn chân thành của tôi. Tôi luôn cầu xin và tin tưởng rằng: Thiên Chúa sẽ trả công cho tất cả mọi người một cách xứng đáng.

Xin tạ ơn Thiên Chúa đã nâng đỡ, che chở chúng con. Giờ đây và mãi mãi chúng con luôn cùng nhau hát lên bài ca:

Hồng Ân Thiên Chúa bao la

Muôn đời con sẽ ngợi ca ơn người.

Nguyễn Văn Hằng

Mùa Chay và Bỏ

Ai cũng bảo bố là “Ông già nát rượu”! còn các anh chị tôi thì nói với mẹ: “Chúng con không có quyền lựa chọn bố mẹ nhưng sao mẹ chịu đựng được bố như vậy suốt cuộc đời?” “Trên có Chúa, bên cạnh có các con làm sao mẹ bỏ bố được, với lại các con cũng phải hiểu cho bố, bố không tệ như người ta nói đâu!” ...rồi mẹ kể:

Bố theo Việt Minh từ hồi còn rất trẻ, biệt tích gần 15 năm. Ông bà nội, các cô các chú và cả con gái (tức chị cả của tôi) chết đói và dịch bệnh năm 1945 bố đều không được biết, nhà chỉ còn mẹ và cô (em của bố) phải cáng đáng tất cả...

Mãi sau ngày độc lập, đến năm 1958 bố mới trở về, với một cơ thể đầy thương tích, nhiều huân huy chương và 1 bản lý lịch Đảng viên có ghi: Khai trừ ra khỏi Đảng vì lý do tư

tưởng,... Ai cũng hiểu vì lý do gia đình tôi theo đạo Công Giáo và bố đã lựa chọn gia đình.

Bố không than phiền gì nhưng tôi hiểu bố thất vọng vì cả cuộc đời trai trẻ đi theo cách mạng được trả công xứng đáng như vậy.

Cơ thể đầy thương tích cộng với cả những ám ảnh trong chiến tranh, chứng kiến cảnh đồng đội chết hàng loạt... mỗi lần thời tiết thay đổi bố lại chịu đựng những cơn đau khủng khiếp và những ác mộng lại trở về,... Có những hôm, nửa đêm, mọi người đều đã ngủ say, bố dùng dùng vùng dậy: Xung phong,... và cứ “nhằm thẳng vợ, con mà đánh”, thuận tay vớ được cái gì là biến thành vũ khí lựu đạn hết, bố quăng cả ra sân. Sáng hôm sau sân nhà tôi như một bãi chiến trường, mẹ lại nhả nha quét dọn và không một lời kêu ca, còn bố thì mệt lả như vừa trải qua một trận đánh.

Mẹ thường dặn các anh em tôi, khi nào bố “lên con” thì tất cả phải im lặng và nấp vào chỗ nào đó nếu không bố tưởng tất cả là giặc sẽ cho ăn đòn hết...

Nay đang mùa chay, bố không còn nữa nhưng tôi vẫn rất nhớ những lời nói và những việc làm của bố trong ngày chay buộc (Thứ tư lễ Tro và thứ sáu tuần Thánh). Bố bảo dân mình nghèo thì kiêng thịt còn các nơi khác người ta kiêng những gì xa xỉ phẩm, có nước họ kiêng cam (vì cam hiếm và rất quý)...

Tôi hỏi: vậy nhà mình kiêng cái gì hả bố? Tôi hỏi vậy vì hồi đó dân mình còn nghèo lắm, ngày thường còn chẳng có thịt mà ăn nói gì ngày chay (trừ ngày tết). Bố bảo: các con còn bé không phải kiêng gì cả còn bố sẽ kiêng rượu.

Tôi nghe mà trong lòng mừng khôn xiết, tôi thầm cầu nguyện để có thêm nhiều ngày chay buộc để bố không uống rượu nữa và nghĩa là nhà tôi sẽ được bình an...

Rồi ngày chay buộc cũng đã đến, đúng là bố không uống rượu thật, bố lặng lẽ làm việc, nhìn bố thật hiền lành như Thánh cả Giuse. Tôi thầm cảm ơn Chúa.

Nhưng còn bố: Tại sao bố nhịn được rượu trong ngày chay mà ngày khác thì không? Tôi nhìn thấy rõ sự đau đớn hiện trên khuôn mặt bố, ban ngày bố phải cố làm việc để quên đi sự đau đớn nhưng tối về bố cứ trần trọc mãi mà không ngủ được. Thương bố, tôi ngồi đấm lưng cho bố để dịu cơn đau. Tôi năn nỉ: “con đấm lưng cho bố, bố kiêng rượu luôn đi nhé”. Bố cười hiền lành “Liệu con làm vậy được bao lâu?”

Lúc đó tôi mới hiểu rượu đã làm giảm cơn đau và đưa bố vào giấc ngủ, còn đôi khi những ức chế của cuộc sống và ác mộng của chiến tranh trở về khiến bố trở thành một người thật hung dữ. Như mẹ vẫn dặn: “phải biết hiếu và thương bố” và “hãy luôn cầu nguyện cho bố”... Tôi thầm cảm phục mẹ, mẹ thật hiền lành và cũng thật vĩ đại.

Còn bố, bố ơi, bố không phải là “Ông già nát rượu”.

Muối Đất

Tử Dạ Lan!

Cứ vào đầu Mùa Chay, không khí ở đây cũng chuyển mùa, một chút dịu mát, cộng một chút gió êm ả làm thành mùa thu! Cái mùa mà các thi nhân hay ca ngợi nhất, một mùa làm tâm hồn người cũng dễ nhạy cảm hơn! Không biết có đúng như thế chăng?!? mà nhạc sỹ Lam Phương đã từng viết:

Mùa thu thừa nắng gió mang niềm nhớ.

Trời chiều man mác buồn nát con tim!

Nhưng biết chắc chắn nhất là vào mùa này có một loại hoa khả ái nở rộ: Tử Dạ Lan! (*Miltonia Spectabile*)

Ngày trước, khi nhạc sỹ Vũ Đức Nghiêm đã so sánh người yêu như một cành lan, không biết có phải ông đã nghĩ tới loài hoa này chăng (!?)

Thương yêu dáng em buồn bơ vơ.

Thương yêu nét môi cười ngây thơ.

Thương yêu tóc buông lơ lửng dịu dàng...

Thương em mong manh như một cành lan.

Nếu so sánh Lan với một thiếu nữ, thì Tử Dạ lan không sắc nước hương trời để khi vừa nhìn thấy làm cho bạn trầm trở ngất ngây như Cát Lan (*Cattleya trianae*). Nàng cũng chẳng có nét đẹp kiêu kỳ như Đẳng Lan (*Den. Ceylon Glory*) Nhưng Tử Dạ Lan có một nét đẹp kín đáo chỉ dành cho những ai thật sự muốn tìm kiếm, biết lắng đọng tâm hồn.

Có khi nào trên đường đời tấp nập

Ta vô tình đã đi lướt qua nhau

Bước lơ đãng chẳng ngờ đang để mất

Một tâm hồn ta đã đợi từ lâu. (thơ Bùi Minh Quốc)

Tử Dạ Lan! giống như tên mà người ta đã mặc định cho nàng, một màu tím lãng mạn nhưng không buồn thảm. Khi mới hé nở, nàng mang một màu tím Huế, màu tím của sự thủy chung đợi chờ. Với một cánh môi lớn viền tím hồng một cách ngây thơ dịu dàng, càng vào tâm màu tím càng đậm theo thời gian sẽ chuyển sang màu tím hoa cà, màu của sự đài các, quý phái. Giữa nhụy những tia vàng dí dỏm toát lên vẻ tinh nghịch thông minh. Cuối đời nàng đổi sang một màu tím nâu, màu của đức hạnh của khiêm nhường. Ở bên nàng không làm cho ta buồn chán, bởi mỗi ngày qua nàng cho ta bất ngờ mới về màu sắc thay đổi. Nàng là một tiểu thơ đài các sống trong

vòng lễ giáo, lúc nào các cánh hoa cũng e ấp bên đám lá xanh. Mong manh thật đó nhưng nàng không yếu đuối đâu nhé, mặc cho gió thổi hay mưa về cũng không quật ngã nổi nàng đâu, bởi nàng thuộc dòng phong lan mà! Cuộc sống của nàng không phức tạp hay cầu kỳ, chỉ cần một chút vỏ dừa, vỏ thông hay rễ dương xỉ, miễn là thoáng nước là đủ cho nàng rồi. Đã thế nàng lại ở bên ta hơn tháng trời mới ra đi.

Tử Dạ Lan là thế đó, một nét đẹp khả ái, không phô trương, không hời hợt, không khó khăn hay kênh kiêu cho ta chăm sóc. Khi đang viết những dòng chữ này thì Tử Dạ Lan đã chuyên qua màu tím khiêm nhường, nhìn Lan như thấy được tấm lòng của những người Mẹ, một đời chỉ để cho đi, bỗng dung lại nhớ đến khuôn mặt của Mẹ, của bà Ngoại, những khuôn mặt nhẫn nại cam chịu.

Có làm cha mẹ mới hiểu được lòng mẹ cha.

Có con đi xa mới thấu được nỗi khắc khoải!

Cũng như Đức Mẹ ngày xưa “Còn bà Ma-ri-a thì hằng ghi nhớ mọi kỷ niệm ấy và suy đi nghĩ lại trong lòng” (Lc 2, 16-21).

Tử Dạ Lan cũng sắp ra đi, có đáng yêu hay đài các rồi cũng có lúc phải kết thúc! Và đồng thời Mùa Chay cũng hết, bao nhiêu mùa Tử Dạ Lan qua đi cũng bao nhiêu Mùa Chay lướt qua trong đời nhưng đã đọng lại trong tôi được những gì đây?

Ngày lại ngày cứ trôi... cứ sám hối, cứ ăn năn... rồi vẫn thế! Một nén bạc ngày trước Chúa giao chẳng biết bây giờ đâu nữa rồi?!

Linh Nga

Từ một vần thơ

(cảm tác qua bài thơ Ave Maria của Hàn Mặc Tử)

Đọc thơ Ông ời sao mà điệu vơi
Máu và trắng *quyện* lẫn với hồn thơ
Trong tâm nào thơ ú đọng bao giờ
Lời và ý lung linh muôn hạt sáng

Nguồn thơ Ông nhiều xót xa cay đắng
Phải chăng đời đã để lại nơi Ông
Những thao thức dằn vặt mãi trong lòng
Ơi thể thái nhân tình sao nghiệt ngã

Ông lấy trắng, lấy mây trôi, biển cả
Không tiếc lời tán tụng Mẹ từ bi
Maria! Mẹ là đáng hộ trì
Cho chính Ông và đến ai yêu Mẹ

Nguồn thơ Ông trải dài bao thế hệ
Ai đọc lên mà không khỏi bồi hồi
Nhưng chính Ông đã trao lại niềm vui
Cho nhân thế biết đâu là chân lý

Ý và lời thơ luôn thuần mỹ
Kết thành hoa tung hô Mẹ Marie
Hay nơi Ông luôn có Mẹ hộ trì
Trong tâm tưởng cũng như khi cầm bút

Vẫn biết Ông mang nỗi đau trăm uất
Nghềp chưa xong, chết cũng vẫn chưa rời
Mà hồn Ông như có Mẹ dương nuôi
Nên thơ Ông vẫn bao đời bất diệt
Thế nhân nay nhớ hoài Ông có biết?
Những vần thơ thấm đượm khắp muôn nơi
Như trầm hương vương mãi giữa lòng người
Diệu vọi quá vần thơ Hàn Mặc Tử.

Rủ Nhìn

(FX. Đoàn Trọng Cảnh – Lớp Truyền Tin)





Mừng Lễ Thánh Giuse 19.3.2019 tại TTMV